**Học Viện Kỹ thuật Quân sự**

**Khoa CNTT**

**Đề tài: Quản lý khách sạn**

**Giáo viên:**

**Sinh viên: Đỗ Văn Quảng**

**Đỗ Quang Hưng**

**Tạ Văn Nam**

**Mục lục**

**I.Mô tả đề tài**

**1.Mô tả thực tế quản lý khách sạn……………………………………**

**2.Mô tả yêu cầu quản lý khách sạn…………………………………...**

**3.Mô tả quá trình làm việc của khách sạn…………………………...**

**II.Xây dựng mô hình thực thể**

**1.Phát triển mô hình thực thể**

**2.Mô hình ER**

**III.Chuẩn hóa mô hình ER**

**IV.Mô tả chi tiết cho các quan hệ**

**V.Phân công công việc**

**I.Mô tả đề tài**

**1.Mô tả thực tế quản lý khách sạn**

**-** Đặc điểm của khách sạn:

+ Quy mô của khách sạn là có hơn 100 phòng ngủ và phòng Suite được chia ra làm 3 kiểu phòng:

* Excutive Deluxe Room(Loại phòng đơn, đôi )
* Deluxe Room(Loại phòng đơn, đôi)
* Superior Room(Loại phòng đơn, đôi)

+ Mỗi phòng được trang bị các thiết bị tùy theo các loại phòng; các thiết bị: điều hòa, truyền hình vệ tinh, internet, bàn làm việc,…

+ Mô hình tổ chức của khách sạn:

|  |
| --- |
| Giám đốc điều hành    Ăn uống  Giải trí  Thể thao  Kế toán  Bảo vệ  Tạp vụ  Bộ phận nhân sự  Bộ phận kinh doanh  Bộ phận kế toán  Bộ phận tiếp tân  Bộ phận dịch vụ |

**2.Mô tả yêu cầu quản lý khách sạn**

**3.Mô tả quá trình làm việc của khách sạn**

**+**Khách hàng có nhu cầu đặt phòng có thể gọi điện đặt trước, nhân viên sẽ dùng phần mềm nhập thông tin đăng kí phòng: thông tin khách hàng, số phòng đặt, loại phòng đặt, ngày đến nhận phòng,… Khách hàng cũng có thể đến để đặt phòng, nhận được thông tin đặt phòng, nhân viên sẽ kiểm tra và thông báo tình trạng phòng cho khách.

+Khi khách hàng đến nhận phòng, nhân viên sử dụng phần mềm cập nhật thêm các thông tin của khách hàng vào phiếu : ngày đến, số lượng trẻ em, phương thức thanh toán,…

+Khi khách hàng trả phòng, nhân viên dựa vào thông tin đăng kí tính tiền và xuất ra hóa đơn cho khách hàng.

**-Yêu cầu hệ thống:**

**+Nhập:**

**-**Thông tin khách hàng(Họ tên, giới tính, quốc tịch,số điện thoại, địa chỉ,CMND hoặc hộ chiếu,dịch vụ, ghi chú,…)

-Thông tin đặt phòng(Ngày đến, số lượng,số trẻ em, số lượng phòng,loại phòng, kiểu phòng, giá phòng,..)

-Kiểu phòng

-Phòng loại

-Giá và các trang thiết bị trong từng phòng

-Thông tin về khách sạn

-Thông tin về người quản trị, người dùng.

+**Xuất:**

-Phiếu đăng kí phòng

-Hiện thỉ thông tin phòng trống

-Tình trạng phòng

-Danh sách các dịch vụ hiện có

-Hiện thị thông tin khách hàng đặt trước phòng, và khách hàng đang sử dụng phòng

+**Xử lý:**

**-**Tự động tính tổng số tiền

-Giao diện hệ thống thân thiện và dễ sử dụng

**II.Xây dựng mô hình thực thể**

**1.Phát triển mô hình thực thể**

**+**Khách hàng : Mã khách hàng, tên, giới tính, CMND, địa chỉ, quốc tịch, số điện thoại, email.

+Dịch vụ: Mã dịch vụ, Tên dịch vụ, Giá dịch vụ, Mô tả

+Phiếu đăng kí: mã đăng kí, ngày đến, ngày đi, số trẻ em, số người lớn, số phòng, loại phòng, trả trước, chú thích.

+Phiếu thanh toán: Mã thanh toán, số ngày, dịch vụ, tiền phải trả.

+Phòng: Mã phòng, tên phòng, mô tả, trạng thái.

+Loại phòng: Mã loại phòng, tên loại phòng, trang bị.

+Kiểu phòng: Mã kiểu phòng và tên kiểu phòng

+Thông tin khách sạn: Tên khách sạn, địa chỉ, số điện thoại, email

**2.Mô hình ER**

|  |
| --- |
| Loại phòng  Mã LP  Tên LP  Trang bị  Kiểu phòng  Mã KP  Tên KP  Phiếu thanh toán  Mã TT  số ngày  dịch vụ  tiền phải trả  Mã KH  Tên KH  Giới tính  CMND  Địa chỉ  Quốc tịch  SDT  Email  Khách hàng  Mã phòng  Tên phòng  Mô tả  Trạng thái  Phòng  Tên KS  Địa chỉ  SDT  Email  Thông tin khách sạn  Mã phiếu DK  Ngày đến  Ngày đi  Trẻ em  Người lớn  Số phòng  Trả trước  Chú thích  Phiếu đăng kí  MãDV  Tên DV  Giá DV  Dịch vụ |

**3.Chuẩn hóa mô hình quan hệ**

Phiếu\_DK: ( MaPDK, MaKH, Ngayden, Ngaydi, Treem, NguoiLon, Sophong, TraTruoc, ChuThich)

DichVu( MaDV, TenDV, GiaDV)

DangKiDV( MaPDK, MaDV)

KhachHang( MaKH, GioiTinh, TenKH,CMND, Dchi, QuocTich, SDT, Email)

Phong( MaPhong, Tenphong, Mota, Trangthai)

DangkiPhong( MaPDK , MaPhong)

LoaiPhong(MaLP, Trangbi, TenLP)

KieuPhong(MaKP, TenKP)

GiaPhong( MaPhong, MaKP, MaLP, Gia)

PhieuTT( MaPTT, MaPDK, SoNgay, NgayTT, TongTien)

ThongTinKS(Tên KS, Địa chỉ,SDT,Email)